TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CỦ CHI** THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 125/2025/HS-ST
Ngày 25/04/2025

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CỦ CHI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hà Thị Xuân Lan.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Phạm Thị Ngọc

2. Bà Nguyễn Phước Trinh

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Tâm – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh: Ông Ngô Tất Nam – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 04 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 76/2025/HSST ngày 27 tháng 02 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Hữu T, sinh năm 1994, tại Thành phố Hồ Chí Minh; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký thường trú: Số 02/9, ấp 17 (2/9, ấp 3 củ), xã Đ, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: Số 02/9, ấp 17 (2/9, ấp 3 củ), xã Đ, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 06/12; Nghề nghiệp: Làm thuê; Con ông Nguyễn Hữu H và bà Nguyễn Thị G (đã chết); Anh chị em ruột có 05 người kể cả bị cáo, bị cáo chưa có vợ.

Tiền án: Ngày 23/11/2018, bị Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 05 năm 06 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm g khoản 2 điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, chấp hành xong hình phạt tù ngày 19/12/2022 (chưa được xoá án tích).

Tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 02/11/2017 bị Ủy ban nhân dân phường Thới An, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định số 514/QĐ-UBND đưa vào cơ sở xã hội Nhị Xuân để quản lý cắt cơn, giải độc, tư vấn tâm lý trong thời gian làm thủ tục áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Ngày 08/02/2018, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Thới An, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định số 63/QĐ-UBND về việc hủy bỏ quyết định số 514 ngày 02/11/2017 của UBND phường Thới An, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Người làm chứng:

1/ Bà Huỳnh Thị Kim L, sinh năm 1995; Địa chỉ: Số 355A, đường TX14, phường T, Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh; (vắng mặt);

2/ Anh Nguyễn Thành T, sinh năm 2005; Địa chỉ: Ấp 19, xã B, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh; (vắng mặt);

3/ Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1993; Địa chỉ: Ấp 6, xã B, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh; (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 25/07/2024, Công an xã Bình Mỹ, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh kiểm tra hành chính nhà nghỉ Phương A thuộc ấp 6, xã B, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh. Khi kiểm tra đến phòng Vip 5 do Nguyễn Hữu T thuê ở cùng với chị Huỳnh Thị Kim L thì phát hiện trong hộc tủ kế bên giường ngủ của T có 21 gói nylon chứa ma túy đá, 01 Điện thoại di động hiệu Redmi Note 11 Pro 5G, màu xanh đã qua sử dụng, 01 cân tiểu ly điện tử màu xám hiệu Amput đã qua sử dụng và 13 túi nylon được viền kín miệng túi. Qua làm việc, T thừa nhận 21 gói nylon chứa ma túy, T mua để sử dụng và bán kiếm lời nhưng chưa bán được thì bị phát hiện.

Nguyễn Hữu T bắt đầu bán trái phép chất ma túy vào khoảng tháng 5/2024. T liên lạc qua ứng dụng Telegram có tên Too Me, số điện thoại 0776480711 để mua ma túy đá của 01 người tên B (không rõ lai lịch). Mỗi lần B giao ma túy tại khu vực C, huyện H. Sau khi mua được ma túy, T phân nhỏ và sử dụng số điện thoại 0967498506 để cho các con nghiện liên lạc mua bán ma túy. Toàn mua ma túy của B về bán lại được 03 lần. T giao ma túy và nhận tiền trực tiếp từ người mua. Mỗi lần bán từ 200.000 đồng đến 300.000 đồng. T thường bán cho người nghiện ở khu vực Quận 12 và huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh. Ngày 25/7/2024, T cùng Huỳnh Thị Kim L thuê phòng Vip 5 nhà nghỉ Phương A để ở qua đêm thì bị bắt quả tang như đã nêu trên.

Cơ quan CSĐT Công an huyện Củ Chi đã khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Hữu Toàn không thu giữ gì.

Kết quả xét nghiệm ma túy đối với Nguyễn Hữu T là dương tính Methamphetamine, đối với Huỳnh Thị Kim L là âm tính.

Vật chứng thu giữ của bị cáo:

- 21 gói nylon bên trong chứa tinh thể được niêm phong trong 01 gói mang số vụ 2714/24 có chữ ký niêm phong của Cán bộ điều tra và Giám định viên. Đây là ma túy loại do Toàn mua để sử dụng và bán lại.

- 01 Điện thoại di động hiệu Redmi Note 11 Pro 5G, màu xanh, Imei1: 860677061451443, Imei2: 860677061451450 đã qua sử dụng.

- 01 cân tiểu ly điện tử hiệu Amput đã qua sử dụng.

- 13 túi nylon được viền kín miệng túi.

Cơ quan CSĐT Công an huyện Củ Chi đã làm việc, tiến hành đối chất giữa T và L việc mua bán ma túy: T khai không nói cho L biết việc mua bán ma túy và L không biết T có bán ma túy.

Kết luận giám định số 8904/KL-KTHS ngày 02/8/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh giám định chất ma túy (BL 82):

- 20 gói chứa tinh thể có tổng khối lượng 21,4303g, là ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine

- 01 gói chứa tinh thể có khối lượng 0,9804g, là ma túy ở thể rắn, loại Ketamine

Tại bản cáo trạng số 92/CT-VKS-CC ngày 24/02/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi đã truy tố Nguyễn Hữu T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm p, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tại phiên Tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo theo như bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm p, q khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã sửa đổi bổ sung năm 2017); tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" và đề nghị xử phạt Nguyễn Hữu T từ 11 (mười một) đến 12 (mười hai) năm tù.

Về vật chứng vụ án:

- Đề nghị tịch thu tiêu hủy: 21 gói nylon bên trong chứa tinh thể được niêm phong trong 01 gói mang số vụ 2714/24 có chữ ký niêm phong của Cán bộ điều tra và Giám định viên; 13 túi nylon được viền kín miệng túi.

- Đề nghị tịch thu sung công quỹ nhà nước: 01 Điện thoại di động hiệu Redmi Note 11 Pro 5G, màu xanh, Imei1: 860677061451443, Imei2: 860677061451450 đã qua sử dụng; 01 cân tiểu ly điện tử hiệu Amput đã qua sử dụng.

Tại phiên Tòa, bị cáo T đã thừa nhận toàn bộ hành vi như cáo trạng đã truy tố và không có ý kiến tranh luận. Bị cáo thừa nhận thu lợi bất chính từ việc mua bán trái phép chất ma tuý là 700.000 đồng.

Bị cáo nói lời nói sau cùng là xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng và người có thẩm quyền tiến hành tố tụng.

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Củ Chi, Điều tra viên,Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Hữu T đã khai nhận hành vi phạm tội đúng như cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án:

Vào khoảng 14 giờ 00 phút ngày 25/07/2024, Công an xã Bình Mỹ kiểm tra hành chính nhà nghỉ Phương A thuộc ấp 6, xã B, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh, khi kiểm tra đến phòng Vip 5 do Nguyễn Hữu T thuê ở thì phát hiện, bắt quả tang T tàng trữ trái phép 21,4303g là ma túy ở thể rắn loại Methamphetamine và 0,9804g là ma túy ở thể rắn loại Ketamine, nhằm mục đích để sử dụng và bán trái phép cho người khác.

Tại Bản kết luận giám định số 8904/KL-KTHS ngày 02/8/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh giám định chất ma túy: 20 gói chứa tinh thể có tổng khối lượng 21,4303g, là ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine; 01 gói chứa tinh thể có khối lượng 0,9804g, là ma túy ở thể rắn, loại Ketamine.

Bị cáo có 01 tiền án về tội "rất nghiêm trọng" chưa được xoá án tích nên thuộc trường hợp "tái phạm nguy hiểm" theo q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Bằng hành vi trên, Hội đồng xét xử có cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Hữu T đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy", tội danh và hình phạt được quy định tại điểm i, p, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội.

Ma túy là chất gây nghiện, khi sử dụng vào cơ thể sẽ gây ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe, tính mạng của con người nên Nhà nước có chính sách quản lý độc quyền và nghiêm cấm mọi hành vi tàng trữ, sử dụng, mua bán chất ma tuý và chế phẩm ma tuý. Bị cáo là người đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức rõ việc mua bán trái phép chất ma túy là bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vì bản thân sử dụng chất ma túy, vì mục đích lợi nhuận mong muốn có tiền để sử dụng chất ma túy mà vi phạm pháp luật.

Bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội cố ý, bất chấp mọi hậu quả kể cả sự trừng trị của pháp luật. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã không những đã trực tiếp xâm hại đến chính sách quản lý độc quyền của nhà nước về chất ma túy mà còn gây mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nghĩ cần thiết phải áp dụng hình phạt nghiêm phù hợp mới đủ tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Tuy nhiên khi lượng hình, cần xem xét đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để có mức hình phạt phù hợp.

[4] Về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự

Về tình tiết tặng nặng: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về nhân thân: Bị cáo là người nghiện ma tuý, ngày 02/11/2017 bị Ủy ban nhân dân phường Thới An, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định số

514/QĐ-UBND đưa vào cơ sở xã hội Nhị Xuân để quản lý cắt cơn, giải độc, tư vấn tâm lý trong thời gian làm thủ tục áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Sau đó, ngày 08/02/2018, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Thới An ra Quyết định số 63/QĐ-UBND về việc hủy bỏ quyết định số 514 ngày 02/11/2017 do bị cáo có nơi cư trú ổn định.

[6] Về hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự. Xét thấy, bị cáo là người nghiện ma túy, nghề nghiệp không ổn định nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt tiền đối với các bị cáo là phù hợp.

[7] Về khoản thu lợi bất chính từ việc phạm tội theo quy định tại Điều 47 Bộ luật hình sự

Bị cáo khai bán ma tuý cho các đối tượng thu lợi bất chính số tiền 700.000 đồng; xét cần buộc bị cáo nộp số tiền thu lợi bất chính là 700.000 đồng vào ngân sách nhà nước là phù hợp.

[8] Về xử lý vật chứng trong vụ án:

- Đối với: 01 gói niêm phong mang số vụ 2714/24 có chữ ký niêm phong của bị cáo, Cán bộ điều tra và Giám định viên; 13 túi nylon được viền kín miệng túi; Hội đồng xét xử quyết định tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Đối với: 01 Điện thoại di động hiệu Redmi Note 11 Pro 5G, màu xanh, Imei1: 860677061451443, Imei2: 860677061451450 đã qua sử dụng; 01 cân tiểu ly điện tử hiệu Amput đã qua sử dụng; là công cụ, phương tiện bị cáo thực hiện hành vi phạm tội; Hội đồng xét xử quyết định tịch thu và nộp ngân sách nhà nước theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[9] Đối với Huỳnh Thị Kim L, ở chung phòng với bị cáo, L không biết bị cáo có tàng trữ và mua bán trái phép chất ma tuý, do đó chưa đủ căn cứ xử lý trách nhiệm hình sự đối với L; Hội đồng xét xử xét thấy phù hợp.

Đối với đối tượng B (không rõ lai lịch) là người bán ma túy cho bị cáo, quá trình điều tra hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên chưa triệu tập làm việc được. Cơ quan CSĐT Công an huyện Củ Chi sẽ tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau; Hội đồng xét xử xét thấy phù hợp.

[10] Xét cần buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

[1] Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm i, p, q khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu T 12 (mười hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 25/7/2024.

[2] Áp dụng điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu và tiêu hủy: 01 gói niêm phong mang số vụ 2714/24 có chữ ký niêm phong của bị cáo, Cán bộ điều tra và Giám định viên; 13 túi nylon được viền kín miệng túi.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 Điện thoại di động hiệu Redmi Note 11 Pro 5G, màu xanh, Imei1: 860677061451443, Imei2: 860677061451450 đã qua sử dụng; 01 cân tiểu ly điện tử hiệu Amput đã qua sử dụng.

(Các vật chứng nêu trên được liệt kê theo Lệnh nhập kho vật chứng số 1230/LNK-ĐTTH ngày 26/08/2024 và Phiếu nhập kho vật chứng số 239/PNK-ĐTTH ngày 19/09/2024 của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Củ Chi).

[3] Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi bổ sung năm 2017); Buộc bị cáo phải nộp vào ngân sách nhà nước số tiền thu lợi bất chính là 700.000đ (bảy trăm nghìn đồng). Thi hành ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật.

[4] Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Áp dụng Luật phí và Lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Buộc bị cáo Nguyễn Hữu T phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[5] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND Tp. Hồ Chí Minh;
- Sở Tư pháp Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND huyện Củ Chi;
- Công an huyện Củ Chi;
- Chi cục THADS huyện Củ Chi;
- Bị cáo;
- Lưu: Vp, hồ sơ.

(20 bản)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hà Thị Xuân Lan